

ĐỀ ÁN

**nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước,
chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2023 - 2025
và những năm tiếp theo**

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I- SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Công tác dân vận là một nội dung rất quan trọng trong quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng ta, góp phần to lớn làm nên những thành quả vĩ đại của cách mạng Việt Nam. Đại hội lần thứ VI của Đảng đã rút ra bài học sâu sắc là "Trong toàn bộ hoạt động của mình, Đảng phải quán triệt tư tưởng "lấy dân làm gốc", xây dựng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, mọi chủ trương, chính sách của Đảng phải xuất phát từ lợi ích, nguyện vọng chính đáng và khả năng của Nhân dân, phải khơi dậy được sự đồng tình, hưởng ứng của quần chúng". Trải qua nhiều kỳ Đại hội, công tác dân vận luôn được Đảng quan tâm lãnh đạo, đổi mới và phát triển. Đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng tiếp tục khẳng định "Công tác dân vận được chú trọng và tiếp tục đổi mới; quan điểm "dân là gốc", là chủ thể của công cuộc đổi mới được nhận thức và thực hiện ngày càng sâu sắc, đầy đủ hơn; mối quan hệ mật thiết giữa Đảng và Nhân dân được củng cố, tăng cường".

Trong những năm qua, công tác dân vận của Đảng đã được các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả; nhận thức về vị trí, vai trò công tác dân vận của các tổ chức trong hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên được nâng lên; công tác dân vận được tiến hành đồng thời với thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử đã có nhiều chuyển biến tích cực. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả giám sát, phản biện, xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp có nhiều đổi mới nội dung và hình thức hoạt động đã góp phần thể chế hoá các chủ trương, nghị quyết của cấp ủy, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả trên thực tế; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của chính quyền. Hệ thống chính trị và khối

đại đoàn kết toàn dân được củng cố vững mạnh; kinh tế - xã hội phát triển; quốc phòng được tăng cường, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân ngày càng được cải thiện và nâng lên.

Tuy nhiên, hiệu quả công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh chưa theo kịp yêu cầu nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn mới; việc tổ chức triển khai thực hiện công tác dân vận chính quyền có lúc, có nơi chưa chú trọng gắn với việc tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, xây dựng tổ chức bộ máy; đội ngũ cán bộ tham mưu triển khai thực hiện công tác dân vận chính quyền chưa được bố trí ổn định, còn hạn chế về trình độ, kỹ năng, kinh nghiệm dân vận.

Để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của công tác dân vận trong tình hình mới và đưa công tác dân vận cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp đi vào nề nếp, có hệ thống và phát huy hiệu quả cao nhất, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị các cấp trong tỉnh. Xuất phát từ tình hình đó việc "*Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2023-2025 và những năm tiếp theo*" là hết sức cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình hiện nay.

II- CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

- Luật số 10/2022/QH15 thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới;

- Quyết định số 23-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị về xây dựng và thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị;

- Kết luận 114-KL/TW, ngày 14/7/2013 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp;

- Kết luận số 43-KL/TW, ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 25-NQ/TW, ngày 03/06/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”;

- Chỉ thị số 33/CT-TTg, ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới;

- Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về

tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 30/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2022 - 2025; Chỉ thị số 20-CT/TU, ngày 8/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước và chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

- Chỉ thị số 08-CT/TU, ngày 30/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc; nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh;

- Quyết định số 1557-QĐ/TU, ngày 07/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Điện Biên;

- Chương trình số 98-CTr/TU, ngày 21/12/2022 chương trình công tác trọng tâm của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2023; Chương trình số 110-CTr/TU, ngày 01/3/2023 chương trình công tác dân vận năm 2023.

III - PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi: Đề án được triển khai, thực hiện trong các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, trực tiếp là các cơ quan hành chính nhà nước các cấp từ tỉnh đến cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Đối tượng: Người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội mà trực tiếp là cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, đơn vị sự nghiệp công lập từ tỉnh đến cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC DÂN VẬN TRONG CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC CÁC CẤP GIAI ĐOẠN 2020 - 2022

I- KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện

Từ năm 2020 - 2022, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành 01 nghị quyết, 02 quyết định, 01 đề án, 02 chỉ thị để lãnh đạo, triển khai thực hiện kịp thời, có chất lượng công tác dân vận của Đảng, trong đó có công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên¹. Các cấp ủy đảng đã tổ chức, quán triệt, triển khai, thực hiện hiệu quả

¹ Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Quyết định số 1557-QĐ/TU, ngày 07/12/2021 của Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Điện Biên; Đề án xây dựng lực lượng cốt cán trong tôn giáo trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022-2025; Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 30/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2022 - 2025; Chỉ thị số 20-CT/TU, ngày 8/8/2022

các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, chú trọng sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về công tác dân vận; phát huy vai trò tiên phong gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên trong thực hiện công tác dân vận. Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp về thực hiện công tác dân vận, quy chế dân chủ ở cơ sở và cải cách hành chính.

Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, chính quyền các cấp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận. UBND các cấp, các sở, ban, ngành đã phân công lãnh đạo phụ trách và chuyên viên giúp việc công tác dân vận. Kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thành các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch thực hiện công tác dân vận gắn với nhiệm vụ chính trị, các phong trào thi đua yêu nước, phong trào thi đua "Dân vận khéo" góp phần nâng cao năng lực chuyên môn và ý thức trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao của cán bộ, công chức, viên chức. Tạo sự đồng thuận phát huy sức mạnh Nhân dân tham gia thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

2. Kết quả việc cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về công tác dân vận chính quyền

Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc hoàn thiện thể chế, nghiên cứu ban hành cơ chế, chính sách phù hợp điều kiện thực tế và nguyện vọng của Nhân dân; tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách chưa phù hợp; thể chế hóa các quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương; tạo điều kiện thuận lợi để Nhân dân thực hiện quyền làm chủ và tham gia giám sát hoạt động của các cơ quan Đảng, Nhà nước. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đi vào nề nếp, cơ bản tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định, hướng đến quyền và lợi ích của Nhân dân. Nhiều văn bản được khảo sát, đánh giá tác động và lấy ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức và người dân trước khi ban hành. Từ năm 2020 - 2022, đã xem xét ban hành 16 văn bản quy phạm pháp luật.

Hằng năm, Ban cán sự Đảng UBND tỉnh đã lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo UBND các cấp phối hợp chặt chẽ với Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh chỉ đạo, triển khai thực hiện quyết liệt, linh hoạt, đồng bộ các chương trình, giải pháp chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm đầu

của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước và chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 1765-QĐ/TU, ngày 14/2/2022 của Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác dân vận giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban cán sự đảng UBND tỉnh.

tư, diện mạo đô thị, nông thôn có nhiều đổi mới. Các mặt văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực; chất lượng giáo dục, chăm sóc sức khỏe Nhân dân nâng lên. Chương trình giảm nghèo đạt kết quả tích cực; thực hiện tốt các chương trình, chính sách an sinh xã hội. Môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện, tăng cường thu hút đầu tư, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; đảm bảo vừa kiểm soát tốt dịch bệnh Covid-19, bảo vệ an toàn sức khỏe, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Từ đó đã góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, tốc độ tăng trưởng kinh tế trung bình hàng năm giai đoạn 2016- 2020 đạt 6,83%/năm, thu ngân sách năm 2022 đạt 13.963,91 tỷ đồng, tăng 1,187 lần so với năm 2020; GRDP bình quân đầu người đạt gần 40 triệu đồng; tăng 11,87% so với năm 2021; số hộ nghèo năm 2022 là 41.977 hộ, chiếm 30,58%, giảm 4.185 hộ nghèo, giảm 4,32% so với năm 2021. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo đúng định hướng: Khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 16,93%, giảm 1,83%; khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 21,25%, tăng 2,15%; khu vực dịch vụ chiếm 57,41%, giảm 0,23%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 4,41%, giảm 0,09% so với cùng kỳ năm 2020.

Công tác xây dựng nông thôn mới (NTM) được triển khai thực hiện khá toàn diện, đi vào thực chất và chiều sâu, đạt nhiều kết quả; năm 2022 toàn tỉnh có 01 xã đạt xã nông thôn mới nâng cao; có 52 xã được công nhận đạt chuẩn và cơ bản đạt chuẩn NTM (tăng 8 xã so với năm 2021); số tiêu chí bình quân 13,75 tiêu chí/xã. Trong 03 năm qua tổng nguồn vốn huy động Nhân dân đóng góp cho xây dựng nông thôn mới là hơn 61.481 triệu đồng (bằng ngày công và hiện vật quy đổi) để thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới. Đến nay đã có 52 xã đạt chuẩn NTM và cơ bản đạt chuẩn NTM (trong đó có 22 xã đạt chuẩn NTM và 30 xã cơ bản đạt chuẩn NTM).

Do thực hiện tốt công tác dân vận kết hợp với thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở nên trong thời gian qua công tác giải phóng mặt bằng, nhất là đối với các chương trình dự án trọng điểm, các thủ tục liên quan đến công tác quy hoạch, đất đai... đã được đại bộ phận Nhân dân đồng tình hưởng ứng, đồng thuận cao, đã vận động hàng ngàn hộ dân tái định cư về nơi ở mới theo quy hoạch.

Các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức - chính trị xã hội các cấp phát động đã được cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo, Nhân dân đồng tình ủng hộ nên đạt được kết quả cao². Chất lượng giáo dục, y tế, thực hiện các mục tiêu giảm nghèo bền vững trong vùng

² Trong 03 năm qua, Chương trình "Tết vì người nghèo" đã vận động được 192,111 triệu đồng; quỹ "Đền ơn đáp nghĩa" trên 4,3 tỷ đồng; hỗ trợ xây mới và sửa chữa được 5.247 căn nhà "Đại đoàn kết" cho hộ nghèo; 51 công trình vệ sinh, hỗ trợ sinh kế cho 88 hộ gia đình, hỗ trợ 1.843 học sinh có hoàn cảnh khó khăn, giúp khám, chữa bệnh cho 27 người, tặng 11,477 suất quà nhân dịp lễ tết; vận động phòng, chống bão lụt được 5.678,6 triệu đồng đã hỗ trợ các gia đình bị thiệt hại do hoá hoạn, đuối nước, đông lốc, sạt lở đất... tổng số tiền 5.665,2 triệu đồng; quỹ phòng, chống Covid-19 được 21 tỷ đồng và hiện vật trị giá hơn 5,5 tỷ đồng và 320 triệu Kíp Lào về ngân sách tỉnh để phân bổ và phục vụ cho công tác phòng, chống dịch Covid-19.

đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đồng bào theo tôn giáo tiếp tục được quan tâm, chăm lo và có những chuyển biến tích cực, đời sống Nhân dân được cải thiện và nâng lên, góp phần giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội³.

Công tác dân vận của lực lượng vũ trang đã bám sát vào nhiệm vụ chính trị của đơn vị, địa phương. Lực lượng vũ trang tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương ở cơ sở tuyên truyền, vận động Nhân dân triển khai thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, dự án về phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng; tập huấn bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ và Nhân dân nắm vững và áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chuyển đổi cây trồng, vật nuôi; nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay trong phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo, tích cực tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, giúp dân phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai⁴.

3. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính những lĩnh vực liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp

Công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính (TTHC) được quan tâm chỉ đạo thường xuyên, sâu sát và quyết liệt. Năm 2022 chỉ số cải các hành chính PARINDEX của tỉnh đứng thứ 22/63 tỉnh, thành phố, tăng 03 bậc so với năm 2020. Việc đơn giản hóa TTHC gắn với việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông được triển khai đạt được những kết quả tích cực, mang lại hiệu

³ Tỉnh tiếp tục duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2, phổ cập giáo dục THCS mức độ 2; thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 đạt 85 xã năm 2022, tăng 06 xã so với năm 2020; có 322/463 Trường mầm non và phổ thông, chiếm 69,5% được công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục, tăng 29 Trường so với năm 2020; có 439/463 Trường mầm non và phổ thông, chiếm 75,4% đạt chuẩn quốc gia, tăng 97 Trường so với năm 2020. Công tác khám chữa bệnh, điều trị ngoại trú, kê đơn, điều trị nội trú tại các cơ sở khám chữa bệnh trong toàn tỉnh, nhất là chế độ thường trực cấp cứu, duy trì công tác tiêm chủng mở rộng ở 100% xã, phường, thị trấn, thực hiện khám chữa bệnh cho 553.945 lượt bệnh nhân (tăng 1,38 lần so với năm 2020). Đã giải quyết việc làm mới cho 29.110 lao động, trong đó: Lao động đi làm việc ngoài tỉnh là 4.088 lao động; xuất khẩu lao động tăng qua các năm (năm 2020 không có lao động đi xuất khẩu do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, năm 2021 là 45 người, năm 2022 là 157 người); đào tạo nghề cho 25.278 lao động; công tác xóa đói, giảm nghèo tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm, tỷ lệ hộ nghèo năm 2022 là 41.977 hộ chiếm 30, 58% giảm 4.185 hộ nghèo, giảm 4,32% so với năm 2021.

⁴ Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh đã tổ chức 8.346 ngày công giúp dân lao động sản xuất; phối hợp làm và sửa 225,9 km đường thôn, bản; tu sửa 36,63 km kênh mương thủy lợi; trồng rừng, khai hoang phục hóa 225,1 ha; giúp dân sửa chữa và làm mới 274 căn nhà, giúp 573 hộ gia đình xóa đói, giảm nghèo; huy động 1.56 lượt cán bộ, chiến sỹ với 1.781 ngày công tham gia giúp dân phòng, chống cháy 54,03 ha rừng; thăm hỏi, tặng quà già làng, trưởng bản, người có uy tín, các gia đình chính sách, gia đình có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn, ủng hộ các quỹ như: Đền ơn đáp nghĩa, “Ngày vì người nghèo”, Phòng chống thiên tai,... trị giá trên 2,8 tỷ đồng, ủng hộ, trao tiền hỗ trợ cho các em học sinh trong chương trình Nâng bước em tới trường; nhận nuôi các cháu học sinh trong chương trình “Con nuôi Đồn Biên phòng”; nhận nuôi, hỗ trợ tại nhà các em học sinh là người dân tộc thiểu theo Dự án “Cán bộ, chiến sỹ Quân đội nâng bước em tới trường” đảm bảo cho các cháu có điều kiện tốt nhất trong sinh hoạt, học tập...

Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Đã triển khai xây dựng và tặng 03 nhà bán trú cho các cháu học sinh tại huyện Tủa Chùa, huyện Điện Biên và huyện Nậm Pồ với tổng trị giá 1.451.874.000 đồng trích từ quỹ Bộ CHQS tỉnh. Tham gia giúp dân được 5.386 ngày công; giúp dân sửa chữa 60 km đường/1.978 công; đắp bê tông = 1.050m/2.106 công; giúp dân sửa và làm nhà - 06 cái 442 công. Khắc phục 60m đường sạt lở: đổ 750 m² bê tông sân trường; giúp 03 hộ gia đình xóa đói, giảm nghèo; huy động 17 lượt cán bộ, chiến sỹ với 51 công tham gia giúp dân phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai. Chiếu phim phục vụ Nhân dân được 03 buổi. Tặng 120 suất quà trị giá 60 triệu đồng cho phụ nữ nghèo và học sinh có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn xã Huổi Léch, Nậm Vè, Mường Toong.

quả cao; các cơ quan, địa phương tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo sự chuyển biến rõ nét trong giải quyết TTHC đối với người dân, doanh nghiệp. Các nội dung gắn kết đồng bộ giữa cải cách TTHC và xây dựng chính quyền điện tử, chương trình chuyển đổi số đã tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận với cơ quan hành chính nhà nước. Số lượng, chất lượng và hiệu quả cung ứng, giải quyết dịch vụ công trực tuyến ngày càng được nâng lên, với số lượng hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến ngày càng tăng. UBND tỉnh đã ban hành 162 quyết định công bố danh mục TTHC, công bố danh mục 2185 TTHC⁵; 100% các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, 100% UBND cấp huyện đã thực hiện công khai 100% các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương. Từ năm 2020 đến năm 2022, toàn tỉnh đã thực hiện rà soát, đánh giá 418 TTHC; ban hành 14 Quyết định về việc thông qua phương án đơn giản hóa TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh; kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các TTHC không phù hợp. Hiện nay, toàn tỉnh có 762 TTHC đang cung cấp trực tuyến theo 02 mức độ (dịch vụ công trực tuyến ở mức độ một phần và toàn trình); tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 62%.

4. Kết quả thực hiện các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tác phong, lễ lối làm việc, quy tắc ứng xử của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan đơn vị

Việc thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TU, ngày 30/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; chấn chỉnh lễ lối, tác phong làm việc; nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh" được triển khai, thực hiện nghiêm túc đã góp phần nâng cao đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức.

Ban cán sự Đảng UBND tỉnh đã lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản lãnh đạo của trung ương, của tỉnh; ban hành các văn bản chỉ đạo về đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tác phong, lễ lối làm việc, quy tắc ứng xử đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để nâng cao đạo đức công vụ, ý thức phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Chỉ đạo ban hành các quy định, quy chế về đạo đức, văn hóa công sở; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp⁶. Thường xuyên có nhiều biện pháp giám sát

⁵ Trong đó: Công bố mới, chuẩn hóa 1193 TTHC, sửa đổi, bổ sung, thay thế 691 TTHC, bãi bỏ 301 TTHC, số TTHC được công khai, dữ liệu là 1884 TTHC; số TTHC không được công khai là 301 TTHC.

⁶ Kế hoạch số 1481/KH-UBND ngày 24/5/2010 của UBND tỉnh Điện Biên triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ tại các cơ quan, đơn vị của tỉnh Điện Biên; Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 03/4/2019 của UBND tỉnh Điện Biên về nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ và siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2019 trong các cơ quan, đơn vị tỉnh Điện

công vụ nhằm nâng cao trách nhiệm, tinh thần, thái độ, chất lượng phục vụ Nhân dân của các cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu; đồng thời, thường xuyên kiểm tra để kịp thời phê bình, nhắc nhở, kiến nghị cơ quan xử lý nghiêm những trường hợp cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, gây khó khăn, phiền hà, cửa quyền, hách dịch, sách nhiễu đối với tổ chức, công dân trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

5. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận trong các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp

Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận đã được các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp quan tâm thực hiện. Hằng năm xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát cụ thể và triển khai thực hiện hiệu quả. Ban cán sự Đảng UBND tỉnh đã phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức 04 cuộc kiểm tra tại 04 cơ quan, đơn vị, địa phương. Sở Nội vụ đã phối hợp tiến hành 28 cuộc kiểm tra lồng ghép tại các cơ quan, đơn vị về việc thực thi công vụ của cán bộ công chức các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ban, ngành cấp tỉnh; cấp huyện, cấp xã đã tiến hành kiểm tra 55 cuộc tại 55 cơ quan, đơn vị; Ban Chỉ đạo QCDC tỉnh tổ chức 03 cuộc kiểm tra tại 9 tổ chức cơ sở đảng. Qua kiểm tra, giám sát đã kịp thời đánh giá, rút kinh nghiệm; đồng thời, kịp thời bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp để tiếp tục thực hiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận trong tình hình mới.

6. Công tác tiếp dân, tiếp xúc đối thoại trực tiếp với Nhân dân; giải quyết kịp thời đơn thư, khiếu nại, tố cáo nhất là các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài

Công tác tiếp công dân, xử lý đơn, thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, các vụ việc khiếu kiện, phức tạp kéo dài được các cấp chính quyền, các cơ quan, đơn vị quan tâm giải quyết, có nhiều chuyển biến tích cực theo đúng Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị "về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân", Luật tiếp công dân 2013 và các văn bản quy định của Chính phủ. Định kỳ, hàng tháng, đột xuất người đứng đầu cấp ủy cấp tỉnh cấp huyện, cấp xã đã thực hiện tiếp công dân theo quy định. Ngoài ra, Ban Nội chính Tỉnh ủy và Ban tiếp công dân của tỉnh thường xuyên tiếp công dân và xử lý đơn thư của công dân; các sở, ngành cấp tỉnh đã xây dựng kế hoạch, lịch tiếp công dân hàng tháng, phân công lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp tiếp công dân theo quy định.

Từ năm 2020 đến năm 2022 các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tiếp 2.975 lượt, với 3.648 người, có 25 đoàn đông người, trong đó: tiếp thường xuyên là 2.206 lượt, với 2.711 người, có 14 đoàn đông người, với 141 người; tiếp định kỳ,

đợt xuất của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị là 769 lượt, với 937 người, có 11 đoàn đông người, 139 người. Các cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp đã tiếp nhận 317 đơn khiếu nại, trong đó có 144 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết, đã giải quyết được 138 đơn, đạt tỷ lệ 95,83%; 6 đơn đang trong thời hạn giải quyết theo quy định, 265 đơn thư tố cáo, trong đó số đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết 74 đơn, đã giải quyết 73 đơn, đạt 98,65.

7. Triển khai các phong trào thi đua yêu nước, nhất là phong trào thi đua "Dân vận khéo" gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nhân rộng các mô hình, điển hình "Dân vận khéo" trong thực hiện công tác dân vận

Các cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, sở, ban, ngành trong tỉnh đã quan tâm đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động một cách thiết thực, hiệu quả trên mọi lĩnh vực đời sống kinh tế, xã hội gắn với việc "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" và các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước. Đã có nhiều tập thể, cá nhân đăng ký xây dựng mô hình, điển hình dân vận khéo các cấp, trong đó đã xuất hiện nhiều mô hình, điển hình "Dân vận khéo" trong các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, nhiều kinh nghiệm hay, cách làm sáng tạo được đúc rút, nhân rộng và có sức lan tỏa đã tác động tích cực đến đời sống Nhân dân, củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo điều hành của các cấp chính quyền địa phương. Qua đó, góp phần nâng cao hiệu quả công tác dân vận, giải quyết được những vấn đề bức xúc của Nhân dân, những nguyện vọng, kiến nghị chính đáng, hợp pháp của Nhân dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội, động viên và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân⁷.

8. Công tác phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội; góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh chủ động phối hợp xây dựng chương trình hành động; đổi mới, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên, các tầng lớp Nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, nhất là tuyên truyền triển khai thực hiện các chương trình, dự án lớn trên địa bàn. Kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân; vận động, tập hợp, củng cố khối đoàn kết các dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

⁷ Năm 2021, 2022 UBND tỉnh đã tặng Bằng khen cho 19 tập thể, 39 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong triển khai, thực hiện phong trào "Dân vận khéo" gắn với thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; Ban Dân vận Tỉnh ủy tặng giấy khen cho 23 tập thể, 31 cá nhân có thành tích trong tổ chức thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo" Năm 2022, Ban Dân vận Tỉnh ủy tham mưu tổ chức Hội thi "Dân vận khéo" tỉnh Điện Biên lần thứ III, đã có 22 đội tham gia dự thi.

Hầu hết UBND các cấp đã có quy chế phối hợp hoạt động với Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp. Công tác phối hợp đã tạo điều kiện thuận lợi cho MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội triển khai thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về "Quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQVN và các đoàn thể chính trị - xã hội" và Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) "Quy định về việc MTTQVN, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền". Tập hợp ý kiến, kiến nghị, phản ánh của cử tri và Nhân dân để chuyển các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Từ năm 2020 đến hết năm 2022 Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã chủ trì giám sát 575 cuộc, phối hợp tham gia 999 cuộc giám sát với HĐND, các ngành cùng cấp liên quan; hoạt động phản biện xã hội đạt kết quả tích cực với 33 cuộc phản biện và 387 ý kiến; tổ chức tham gia đóng góp ý kiến vào 645 dự thảo Luật và các văn bản Trung ương, tỉnh, huyện. Các ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thông qua hoạt động giám sát, phản biện cơ bản được UBND các cấp cùng cơ quan chức năng giải quyết kịp thời, đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường, thị trấn đã phối hợp tổ chức đối thoại giữa chủ tịch UBND xã với Nhân dân hàng năm, UBND các cấp đảm bảo kinh phí, cơ sở vật chất cho Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội hoạt động.

9. củng cố, kiện toàn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp

Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận của chính quyền và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm. Hằng năm, tỉnh và các huyện đều tổ chức các lớp bồi dưỡng về phương pháp, kỹ năng công tác dân vận cho cán bộ, công chức trong toàn hệ thống chính trị. Từ năm 2020 đến năm 2022, các cấp đã tổ chức bồi dưỡng hơn 2.100 lượt cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị làm công tác dân vận. Qua đó góp phần nâng cao kỹ năng và phương pháp dân vận cho đội ngũ cán bộ, công chức cơ bản đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ của công tác dân vận trong tình hình mới.

II- HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

- Nhận thức của một số cơ quan hành chính nhà nước về công tác dân vận chính quyền còn hạn chế; một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chưa thực hiện tốt, chưa phát huy được hiệu quả cao trong công tác dân vận,

thiếu sâu sắc nên quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác còn nặng về hành chính, áp đặt, xem nhẹ việc tuyên truyền vận động, thuyết phục; công tác tuyên truyền, quán triệt các văn bản liên quan đến công tác dân vận của một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thường xuyên.

- Công tác dân vận chính quyền trên một số lĩnh vực chưa kịp thời, chưa sát với tình hình thực tế, hiệu quả chưa cao như: thực hiện một số mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế của tỉnh; thực hiện các chương trình, dự án đầu tư công, dự án thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh; việc lợi dụng "dân tộc", "tôn giáo" để tuyên truyền trái phép; cai nghiện ma túy; thay đổi nhận thức của người dân trong sản xuất, thay đổi phong tục, tập quán lạc hậu....

- Công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số PAPI, chỉ số Sipas giai đoạn qua không ổn định, xếp thứ hạng trung bình, thấp so với khu vực và toàn quốc⁸.

- Việc thực hiện các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tác phong, lễ lối làm việc, quy tắc ứng xử của một bộ phận cán bộ, đảng viên chuyển biến chưa toàn diện, vẫn còn có tình trạng người thực thi công vụ còn nặng tính hành chính gây những phiền nhiễu cho người dân, doanh nghiệp, nhất là trong lĩnh vực giải quyết các thủ tục về thuế, đất đai, quy hoạch, đầu tư xây dựng cơ bản, giải quyết và thực hiện chính sách, cấp phép xây dựng, quản lý đô thị còn nhiều bất cập.

- Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận chính quyền của các cơ quan hành chính nhà nước chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao; việc tổ chức sơ, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết về công tác dân vận trong một số cơ quan hành chính nhà nước chưa kịp thời, chất lượng còn hạn chế.

- Công tác tiếp công dân, đối thoại giữa người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp với Nhân dân có nơi, có lúc chưa được quan tâm đúng mức.

- Việc triển khai, thực hiện các phong trào thi đua yêu nước có lúc còn mang tính hình thức, hiệu quả tuyên truyền vận động chưa cao, ít tạo ra sức lan tỏa. Việc xây dựng các mô hình, điển hình "Dân vận khéo" chưa nhiều; một số địa phương cơ quan, đơn vị công nhận các mô hình "Dân vận khéo" chưa đảm bảo quy trình.

- Sự phối hợp thực hiện công tác dân vận giữa cơ quan hành chính nhà nước các cấp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội chưa thường xuyên, chưa chủ động, hiệu quả chưa cao nhất là cấp huyện, cấp xã dẫn đến một số nơi còn bị động trong công tác vận động khi tình huống xảy ra.

⁸ Năm 2022 chỉ số PCI đứng thứ 62/63 tỉnh, thành phố, giảm 16 bậc so với năm 2020; chỉ số quản trị hành chính công PAPI từ năm 2020 đến năm 2022 xếp ở vị trí thấp; chỉ số hài lòng của người dân SIPAS năm 2022 xếp hạng 39 giảm 13 bậc so với năm 2020.

- Một số địa phương, cơ quan, đơn vị chưa thực hiện tốt việc phân công lãnh đạo phụ trách và chuyên viên giúp việc công tác dân vận theo quy định. Bố trí đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận còn hạn chế về kỹ năng, kinh nghiệm công tác dân vận; ít được bồi dưỡng, tập huấn về công tác dân vận.

2. Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Điện Biên là tỉnh miền núi, biên giới, địa hình phức tạp, trình độ dân trí không đồng đều; các loại tội phạm diễn biến phức tạp, đời sống Nhân dân còn nhiều khó khăn, các thế lực thù địch tiếp tục thực hiện "diễn biến hoà bình", "bạo loạn lật đổ" để lôi kéo, kích động, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân.

- Những yêu cầu của nền kinh tế thị trường, hội nhập, khoa học, công nghệ đã tác động đến ý thức trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong đổi mới thực hiện công tác dân vận, nhất là công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước.

- Cơ chế phát hiện, xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức những thiếu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp thiếu cụ thể, chưa rõ ràng, chưa nghiêm minh.

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật còn chồng chéo, thay đổi liên tục, nhất là các văn bản liên quan đến đất đai, cơ chế, chính sách trong bồi thường, giải phóng mặt bằng... làm khó khăn cho công tác vận động quần chúng.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Một số cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan hành chính nhà nước nhất là người đứng đầu chưa thực sự quan tâm đúng mức đến công tác dân vận; nhận thức chưa đầy đủ về vai trò, nội dung, phương pháp công tác dân vận, nhất là các cơ quan hành chính nhà nước; có nơi còn biểu hiện xem nhẹ công tác dân vận.

- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp chưa triển khai, thực hiện đồng bộ và nghiêm túc Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư về giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và đảng viên.

- Một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa hiểu đúng, đầy đủ về vai trò công tác dân vận của Đảng, nhất là dân vận chính quyền; thiếu kỹ năng về công tác dân vận; chưa thực sự "trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân"; thực hiện trách nhiệm, tính gương mẫu, thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, văn hóa công sở, chưa đáp ứng yêu cầu; công tác kiểm tra, xử lý cán bộ, công chức vi phạm khi thực thi công vụ chưa thực sự nghiêm minh.

- Trình độ chuyên môn, năng lực công tác của đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận nhìn chung còn hạn chế, tính nhiệt huyết và kỹ năng công tác dân vận của một bộ phận cán bộ, công chức chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận Nhân dân chưa nghiêm túc, còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước đã ảnh hưởng đến công tác dân vận của Đảng.

Phần thứ ba
QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ,
GIẢI PHÁP, ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CỦA ĐỀ ÁN

I- QUAN ĐIỂM

Công tác dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang, trong đó Đảng lãnh đạo, chính quyền quản lý, điều hành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia trong công tác dân vận với phương châm "trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với Nhân dân". Trong đó, nòng cốt là chuyển biến sâu sắc trong công tác dân vận của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp với trách nhiệm là cơ quan tổ chức thực hiện theo cơ chế "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ", các cơ quan nhà nước, chính quyền địa phương các cấp đóng vai trò quan trọng trong việc thể chế hóa, cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng thành chính sách, pháp luật và quan trọng hơn là tổ chức thực hiện và đưa chính sách, pháp luật vào cuộc sống. Tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân, nâng cao niềm tin của Nhân dân với Đảng, Nhà nước.

Phương thức lãnh đạo công tác dân vận của các cấp ủy, tổ chức đảng phải gắn liền với công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh. Mọi quan điểm, chủ trương của các cấp ủy Đảng phải được các cấp chính quyền cụ thể hoá tổ chức thực hiện có hiệu quả, phù hợp với lợi ích của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Các cấp uỷ Đảng tiếp tục tăng cường, lãnh đạo nâng cao hiệu quả công tác dân vận trong cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp, bám sát nhiệm vụ của nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, các nghị quyết, chỉ thị, quy định của cấp uỷ về công tác dân vận và dân vận chính quyền đã đề ra. Đảm bảo chăm lo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân, phát huy được sức mạnh của cả hệ thống chính trị, ý chí tự lực, tự cường, truyền thống đoàn kết trong Nhân dân nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh, trước hết là Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Điện Biên lần thứ XIV. Thực hiện có hiệu quả phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng"; phát huy vai trò người đại diện, chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; nâng cao hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp từ tỉnh đến cơ sở nhằm tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp và đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong khối chính quyền về công tác dân vận của Đảng. Tiếp tục nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp về công tác dân vận; kỹ năng, nghiệp vụ công tác vận động quần chúng của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đẩy mạnh cải cách hành chính, từng bước cải thiện dân sinh, nâng cao dân trí, mở rộng dân chủ, phát huy sức mạnh, ý chí tự lực, tự cường của Nhân dân góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong sạch, vững mạnh, đủ năng lực, uy tín thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 và những năm tiếp theo.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2025

- 100% các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chỉ thị, nghị quyết, quy chế, quy định của Trung ương về công tác dân vận.

- 100% cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp hàng năm có chương trình, kế hoạch công tác dân vận gắn với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Cải cách mạnh mẽ thứ hạng các chỉ số PCI, PAPI, Sipas phấn đấu tiến tới nâng điểm xếp hạng trong top 5 tỉnh dẫn đầu khu vực miền núi phía Bắc, thuộc nhóm khá trong bảng xếp hạng các tỉnh toàn quốc.

- 100% cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp ban hành Quy chế làm việc; nội quy cơ quan; quy tắc ứng xử của công chức, viên chức; quy tắc đạo đức nghề nghiệp; thực hiện hoàn thành 100% các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Điện Biên hằng năm.

- 70% các cơ quan hành chính nhà nước, 100% chính quyền các cấp hàng năm tổ chức kiểm tra, giám sát về công tác dân vận gắn với thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức, đơn vị trực thuộc bảo đảm thực chất.

- 100% cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp có phân công nhiệm vụ cho lãnh đạo tiếp công dân và thực hiện chế độ tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân và chế độ tiếp dân định kỳ theo quy định.

- 80% cơ quan hành chính nhà nước xây dựng và nhân rộng ít nhất từ 01 mô hình điển hình “Dân vận khéo” trở lên. 100% chính quyền các cấp xây dựng và nhân rộng ít nhất từ 02 mô hình điển hình “Dân vận khéo” trở lên.

- 100% chính quyền các cấp ký kết và thực hiện hiệu quả quy chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp; hằng năm tổ chức đánh giá quy chế phối hợp.

- Phần đầu hoàn thành vượt mức các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khoá XIV có liên quan trực tiếp đến đời sống Nhân dân: Giảm tỉ lệ hộ nghèo bình quân trên 4%/năm, trong đó các huyện nghèo giảm bình quân 5,5%/năm; xoá tình trạng nhà ở dột nát; GRDP bình quân đầu người đạt trên 60 triệu đồng/năm.

- 100% cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp bố trí cán bộ, công chức, viên chức phụ trách, tham mưu về công tác dân vận; 80% cán bộ phụ trách, tham mưu làm công tác dân vận được bồi dưỡng, tập huấn.

2.2. Từ năm 2026 và những năm tiếp theo

- 100% các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chỉ thị, nghị quyết, quy chế, quy định của Trung ương về công tác dân vận.

- 100% cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp hàng năm có chương trình, kế hoạch công tác dân vận gắn với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế địa phương, cơ quan, đơn vị.

- 100% cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Điện Biên hằng năm.

- 70% các cơ quan hành chính nhà nước, 100% chính quyền các cấp hàng năm tổ chức kiểm tra, giám sát về công tác dân vận đối với tổ chức, đơn vị trực thuộc bảo đảm thực chất.

- 100% cơ quan hành chính nhà nước các cấp có phân công nhiệm vụ cho lãnh đạo tiếp công dân và thực hiện chế độ tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân và chế độ tiếp dân định kỳ theo quy định.

- 80% cơ quan hành chính nhà nước xây dựng và nhân rộng ít nhất từ 01 mô hình điển hình “Dân vận khéo” trở lên. 100% chính quyền các cấp xây dựng và nhân rộng ít nhất từ 02 mô hình điển hình “Dân vận khéo” trở lên.

- 100% chính quyền các cấp ký kết và thực hiện hiệu quả quy chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp; hằng năm tổ chức đánh giá quy chế phối hợp.

- 100% cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp bố trí cán bộ, công chức, viên chức phụ trách, tham mưu về công tác dân vận; 80% cán bộ dân vận được bồi dưỡng, tập huấn.

III- NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về công tác dân vận

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp tuyên truyền, quán triệt những quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận⁹. Thực hiện đổi mới nội dung, phương thức công tác dân vận. Trường chính trị tỉnh, các trung tâm chính trị huyện, thị xã, thành phố đưa nội dung công tác dân vận, công tác dân vận của chính quyền và thực hiện dân chủ cơ sở vào giảng dạy ở các chương trình đào tạo, bồi dưỡng chính khóa.

Tất cả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến quyền và lợi ích của Nhân dân thì các cơ quan chức năng phải tuyên truyền, phổ biến đến Nhân dân; thông qua đó tạo sự đồng thuận của Nhân dân trong quá trình triển khai, thực hiện.

Tiếp tục đổi mới nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đảm bảo phù hợp với từng đối tượng, địa bàn. Tăng cường trách nhiệm của các cơ quan báo chí trong tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước; nêu gương các điển hình tiên tiến, cách làm hay, sáng tạo và có hiệu quả trong tác dân vận.

2. Cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; ban hành các chính sách phù hợp, mang lại lợi ích thiết thực cho Nhân dân

HĐND, UBND các cấp cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về công tác dân vận bằng các nghị quyết, quy định chương trình, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn một cách kịp thời, hợp lòng dân, đem lại lợi ích thiết thực cho Nhân dân, sát với tình hình thực tiễn.

⁹ Trọng tâm là Nghị quyết số 25-NQ/TW; Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Quyết định 1557-QĐ/TU, ngày 07/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Điện Biên; Chỉ thị số 19-CT/TU, ngày 30/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2022 - 2025; Chỉ thị số 20-CT/TU, ngày 8/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước và chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Tạo điều kiện để MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và các tầng lớp Nhân dân tham gia góp ý vào các văn bản khi còn dự thảo, nhất là các vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của Nhân dân như: việc triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số về giảm nghèo; chế độ hỗ trợ cán bộ thôn, bản; bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư, các công trình dân sinh...

Kịp thời nắm bắt tình hình, đề xuất của Nhân dân và đánh giá hiệu ứng, hiệu quả các cơ chế, chính sách trong quá trình triển khai thực hiện để nghiên cứu, tham mưu đề xuất cấp trên sửa đổi, bổ sung, ban hành các chính sách cho phù hợp với lợi ích và nguyện vọng chính đáng của Nhân dân; tránh chồng chéo, lãng phí. Đồng thời rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách do tỉnh ban hành, kịp thời phát hiện những thiếu sót, bất cập trong triển khai, thực hiện để khắc phục, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp xây dựng kế hoạch công tác dân vận giai đoạn, hàng năm; đưa công tác dân vận trở thành nhiệm vụ thường xuyên, gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, của từng cán bộ, công chức, viên chức; chú trọng các chính sách về an sinh xã hội, chính sách tôn giáo, dân tộc nhằm tạo sự hài hòa, đồng thuận trong Nhân dân.

3. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong cải cách hành chính; dân chủ, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là những lĩnh vực liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp làm thước đo chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước. Thực hiện đồng bộ ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý điều hành, công dịch vụ công; xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

Thực hiện có hiệu quả cơ chế "một cửa", "một cửa liên thông", dịch vụ công trực tuyến ở tất cả các sở, ngành, huyện, thị, thành phố và các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Nâng cao chất lượng hoạt động của đơn vị phục vụ hành chính công cấp tỉnh. Các địa phương, cơ quan, đơn vị cử cán bộ có kiến thức, uy tín, kỹ năng công tác dân vận làm việc tại bộ phận "một cửa", "một cửa liên thông".

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền các cấp, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc công khai, minh bạch chủ trương, chính sách, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, nguồn lực nhà nước, để doanh nghiệp và Nhân dân được tiếp cận thông tin thuận lợi, đầy đủ, kịp thời, từ đó có thể tiếp cận trở thành đối tác cung cấp các dịch

vụ cho chính quyền, đồng thời thực hiện được vai trò là chủ thể giám sát, phản biện xã hội. Thực hiện nghiêm túc Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Quan tâm chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ trong các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

4. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ Nhân dân cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Xây dựng chính quyền, cơ quan hành chính nhà nước thân thiện với người dân, doanh nghiệp. Chấn chỉnh tác phong làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, thực hiện phong cách "trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân", "nghe dân nói", "nói dân hiểu", "hướng dẫn dân làm", "làm dân tin" và phương châm "chân thành, tích cực, cẩn trọng, kiên trì, tế nhị, hiệu quả".

Thực hiện nghiêm quy chế tiếp công dân, đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân; thường xuyên tiếp xúc, lắng nghe ý kiến, nắm bắt tâm tư nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp Nhân dân, nhất là những vấn đề bức xúc, nổi cộm tại cơ sở để chỉ đạo giải quyết kịp thời. Thực hiện nhất quán người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chủ trì tiếp công dân định kỳ, không được ủy quyền cho cấp phó.

Tăng cường chất vấn và trả lời chất vấn tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân các cấp, đôn đốc các cơ quan thực hiện sau chất vấn, tiếp xúc cử tri, kịp thời giải quyết có hiệu quả các kiến nghị của cử tri.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

Các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp thường xuyên đôn đốc, kiểm tra và giám sát việc thực hiện công tác dân vận, đặc biệt là việc cụ thể hóa chủ trương của Đảng về công tác dân vận, việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, việc giải quyết những bức xúc, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Cần xác định lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm, những lĩnh vực dễ nảy sinh tiêu cực để tập trung kiểm tra, giám sát. Tăng cường thanh tra công vụ đối với cán bộ, công chức và các cơ quan hành chính nhà nước, qua đó kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm, có hành vi sách nhiễu, gây phiền hà, tiêu cực.

Mỗi năm tối thiểu kiểm tra công tác dân vận gắn với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn 01 lần tại các địa phương, cơ quan, đơn vị; qua kiểm tra để chỉ ra các hạn chế, khuyết điểm cần khắc phục, đồng thời kịp thời biểu dương, khen thưởng những nhân tố điển hình tiên tiến về công tác dân vận chính quyền.

6. Thực hiện có hiệu quả công tác tiếp dân, đối thoại, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của Nhân dân

Thực hiện tốt quy chế tiếp công dân, quy định về đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân từ tỉnh đến cơ sở để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng hợp pháp, kiến nghị, đề xuất của Nhân dân. Phát

huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; quy định trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền trong việc tiếp thu góp ý của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân. Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Người đứng đầu phải gương mẫu thực hiện và trực tiếp chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động tiếp công dân, nâng cao chất lượng giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của Nhân dân. Tăng cường công tác hòa giải ngay từ cơ sở, giải quyết kịp thời khiếu kiện nhằm hạn chế tình trạng đơn thư vượt cấp, khiếu kiện đông người. Tập trung giải quyết các vụ khiếu kiện đông người, không để tiềm ẩn phức tạp, đảm bảo quyền lợi của người dân, không để xảy ra "điểm nóng". Giải quyết kịp thời, đúng quy định kết luận của người chủ trì tại các kỳ tiếp công dân; bố trí cán bộ có năng lực, trình độ, kinh nghiệm, phẩm chất đạo đức làm ở bộ phận thường xuyên tiếp dân.

7. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, trong đó có phong trào thi đua "Dân vận khéo" trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các phong trào thi đua yêu nước, phong trào thi đua "Dân vận khéo" gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các phong trào thi đua khác. Trong đó, tập trung xây dựng các mô hình, điển hình về công tác dân vận chính quyền với các nội dung: Công tác cải cách hành chính, công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; xây dựng nông thôn mới; phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh. Tuyên truyền các mô hình, điển hình "Dân vận khéo" về công tác dân vận của chính quyền và thực hiện quy chế dân chủ trên các phương tiện thông tin đại chúng, trong các đợt sinh hoạt cơ quan; hàng năm đánh giá, tổng kết để nhân rộng

8. Chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội để thực hiện công tác dân vận

Các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp chủ động xây dựng quy chế phối hợp với MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng chính quyền; tiếp xúc cử tri; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân; giám sát các cơ quan, tổ chức giải quyết kiến nghị của cử tri và Nhân dân; hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng Nhân dân các cấp; lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND bầu hoặc phê chuẩn. Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong quản lý nhà nước, xây dựng chính quyền các cấp; giám sát hoạt động của cơ quan hành chính và việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

Định kỳ có chương trình phối hợp, làm việc, hội nghị đánh giá chương trình với MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; phối hợp chỉ đạo các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước trong Nhân dân một cách thiết thực, hiệu quả.

Chính quyền các cấp giải quyết kịp thời các kiến nghị, đề xuất của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là tâm tư, nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của Nhân dân, các vấn đề bức xúc, nổi cộm ở cơ sở.

9. Nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ phụ trách công tác dân vận trong các cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp

Chủ tịch UBND các cấp, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phụ trách công tác dân vận và Quy chế dân chủ ở cơ sở; các cơ quan, đơn vị phân công cán bộ giúp việc công tác dân vận. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đạo đức, trách nhiệm công vụ, kỷ luật, kỷ cương, biết lắng nghe ý kiến của Nhân dân, vì Nhân dân mà phục vụ; các cơ quan nhà nước, nhất là những ngành, đơn vị thường xuyên tiếp xúc với Nhân dân cần cụ thể hóa các quy định về trách nhiệm nêu gương của Trung ương và của tỉnh đã ban hành, đi liền với xây dựng chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức mỗi ngành để thực hiện nghiêm túc. Tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghiệp vụ về công tác dân vận cho đội ngũ cán bộ, công chức giúp việc công tác dân vận.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt các văn bản liên quan đến công tác dân vận, giúp cho đội ngũ cán bộ phụ trách công tác dân vận nhận thức đầy đủ, sâu sắc về tầm quan trọng của công tác dân vận; tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc quán triệt, triển khai các chỉ thị, nghị quyết, quy định, hướng dẫn đối với cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

IV- ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CỦA ĐỀ ÁN

1. Tính khả thi của Đề án

Việc triển khai thực hiện Đề án phù hợp với quan điểm, chủ trương của Đảng, các chính sách của Nhà nước, cụ thể hoá thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới và Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới. Nêu cao tinh thần trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, nhất là của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp đối với công tác dân vận.

Đề án được xây dựng sát với tình hình thực tiễn, đảm bảo theo cơ chế "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ", các cơ quan hành chính nhà nước các cấp đóng vai trò quan trọng trong việc thể chế hóa đường lối, quan điểm của Đảng

thành chính sách, pháp luật; xây dựng cơ chế phối hợp với các tổ chức, cơ quan trong hệ thống chính trị và tổ chức thực hiện, đưa chính sách, pháp luật đi vào cuộc sống.

2. Hiệu quả của Đề án

Đề án được triển khai, thực hiện góp phần nâng cao nhận thức cấp uỷ, chính quyền, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội mà trực tiếp là cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong cơ quan hành nhà nước các cấp về công tác dân vận trong thực hiện các công việc được giao theo chức năng, nhiệm vụ. Góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn toàn tỉnh.

Tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân, nâng cao niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; tạo sự đồng thuận trong xã hội, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới và Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới.

Phần thứ tư TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng đoàn HĐND tỉnh

Đảng đoàn HĐND tỉnh chỉ đạo nghiên cứu, thể chế hóa các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận và nội dung của Đề án; tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách có liên quan, tạo cơ sở pháp lý cho việc nâng cao hiệu quả thực hiện đề án và chỉ đạo việc giám sát thực hiện trên địa bàn toàn tỉnh; kết hợp tiếp xúc cử tri để nắm tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

2. Ban cán sự đảng UBND tỉnh

Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện Đề án. Tập trung chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác dân vận trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, các đơn vị sự nghiệp công lập theo mục tiêu Đề án. Hàng năm có văn bản chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, sơ tổng kết, báo cáo chuyên đề về công tác dân vận và việc thực hiện Đề án.

3. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn

Lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Đề án phù hợp với thực tiễn từng đơn vị. Thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện của chính quyền, cơ quan hành chính nhà nước.

4. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh

Tổ chức quán triệt các nội dung của Đề án đến các chi bộ, đảng bộ trực thuộc và lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện ở cấp mình. Định kỳ hằng năm thực hiện sơ kết, rút kinh nghiệm việc thực hiện Đề án.

Hàng năm xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ chuyên trách làm công tác dân vận của cấp ủy, cán bộ MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ phụ trách công tác dân vận cho các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền cấp huyện, cấp xã.

5. Các ban xây dựng Đảng tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp triển khai, thực hiện Đề án đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

6. Ban Dân vận Tỉnh ủy - Cơ quan Thường trực Đề án

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ triển khai, thực hiện Đề án; phối hợp với Ban cán sự đảng UBND tỉnh nghiên cứu, xây dựng Kế hoạch triển khai xây dựng chính quyền thân thiện trên địa bàn tỉnh; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án; định kỳ tham mưu sơ, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện Đề án với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Ban Dân vận Trung ương (để báo cáo),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy,
- Các BCS đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Các huyện, thị, thành ủy, ĐUTT tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, TH2.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Mùa A Sơn